

Số/No.: 120/CV - CTĐH

CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ
NƯỚC VÀ SGDCK TP.HCM

Bến Tre, ngày 21 tháng 06 năm 2018
Bentre, June 21st, 2018

DISCLOSURE OF INFORMATION ON
THE STATE SECURITIES
COMMISSION'S PORTAL AND
HOCHIMINH STOCK EXCHANGE'S
PORTAL

Kính gửi/ To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ The State Securities Commission
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM/ Hochiminh Stock Exchange

- Tên tổ chức / Organization name: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔNG HẢI BẾN TRE/
DONG HAI JOINT STOCK COMPANY OF BEN TRE
 - Mã chứng khoán/ Securities Symbol: DHC
 - Địa chỉ trụ sở chính/ Address: Lô AIII, KCN Giao Long, xã An Phước, huyện Châu Thành,
tỉnh Bến Tre, Việt Nam/ Lot AIII, Giao Long Industrial Zone, An Phuoc Ward, Chau Thanh
District, Ben Tre Province, Viet Nam.
 - Điện thoại/ Telephone: 0275.3635739
 - Fax: 0275.3635738
 - Người thực hiện công bố thông tin/ Submitted by: ông Lê Bá Phương/ Mr Le Ba Phuong
Chức vụ/ Position: Tổng giám đốc/ General Director
- Loại thông tin công bố : định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu
Information disclosure type: Periodic Irregular 24 hours On demand

Nội dung thông tin công bố (*)/ Content of Information disclosure (*):

Vào ngày 21/06/2018, Công ty Cổ phần Đông Hải Bến Tre nhận được Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, chứng nhận thay đổi lần thứ bảy ngày 19/06/2018 do Ban quản lý các khu công nghiệp Bến Tre cấp, thay đổi như sau/ On June 21st, 2018, Donghai Joint Stock Company of Ben Tre has received Investment Registration Certificate, revised 7th dated 19.06.2018 by Management Board of Ben Tre Industrial Zones, changing as followings :

- Thông tin trước khi thay đổi / Information before the change :

Tổng vốn đầu tư 1.335.094.528.700 (Một nghìn ba trăm ba mươi lăm tỷ không trăm chín mươi bốn triệu năm trăm hai mươi tám nghìn bảy trăm) đồng Việt Nam. Trong đó, vốn góp là 344.597.690.000 (Ba trăm bốn mươi bốn tỷ năm trăm chín mươi bảy triệu sáu trăm chín mươi nghìn) đồng Việt Nam, chiếm khoảng 25,8 (Hai mươi lăm phẩy tám) % tổng vốn đầu tư.

Total Investment Capital is 1,335,094,528,700 (One thousand three hundred and thirty five billion ninety four million five hundred and twenty eight thousand seven hundred) Viet Nam dong. In which the contributed capital is 344.597.690.000 (Three hundred and forty four billion five hundred and ninety seven million six hundred and ninety thousand) Vietnam dong, accounting for 25.8 % of total investment.

Tiến độ thực hiện dự án giai đoạn II

Project Progress Phrase II :

Sản xuất chính thức : tháng 6 năm 2018

Official Production : June, 2018

- **Thông tin sau khi thay đổi / Information after the change :**

Tổng vốn đầu tư 1.405.094.528.700 (Một nghìn bốn trăm tam lẻ năm tỷ không trăm chín mươi bốn triệu năm trăm hai mươi tám nghìn bảy trăm) đồng Việt Nam. Trong đó vốn góp là 344.597.690.000 (Ba trăm bốn mươi bốn tỷ năm trăm chín mươi bảy triệu sáu trăm chín mươi nghìn) đồng Việt Nam, chiếm khoảng 25 (Hai mươi lăm) % tổng vốn đầu tư.

Total Investment Capital: 1,405,094,528,700 (One thousand four hundred and five billion ninety four million five hundred and twenty eight thousand seven hundred) Viet Nam dong. In which the contributed capital is 344.597.690.000 (Three hundred and forty four billion five hundred and ninety seven million six hundred and ninety thousand) Vietnam dong, accounting for 25 % of total investment.

Tiến độ thực hiện dự án giai đoạn II

Project Progress Phase II :

Sản xuất chính thức : tháng 01 năm 2019

Official Production : January, 2019

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 21/06/2018 tại đường dẫn : www.dohacobentre.com.vn

This information was disclosed on Company/Fund's Potral on date 21/06/2018 Available at: www.dohacobentre.com.vn

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./

I declare that all information provided in this paper is true and accurate; I shall be legally responsible for any misrepresentation.

Tài liệu đính kèm/Attachment:

- Giấy CNĐK Đầu tư (thay đổi lần thứ 7
ngày 19.06.2018)/ Investment Registration
Certificate (revised 7th dated 19.06.2018).

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
LEGAL REPRESENTATIVE
TỔNG GIÁM ĐỐC/ GENERAL DIRECTOR



Lê Bá Phương

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ

Mã số dự án: 4716422307

Chứng nhận đầu tư lần đầu: ngày 24 tháng 8 năm 2007

Chứng nhận thay đổi lần thứ bảy: ngày 19 tháng 6 năm 2018

- Căn cứ Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014; Nghị định 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư;

- Căn cứ Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 ngày 03 tháng 6 năm 2008 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 32/2013/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2013; Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp; Nghị định số 12/2015/NĐ-CP của Chính phủ ngày 12 tháng 2 năm 2015 Quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế;

- Căn cứ Quyết định số 178/2005/QĐ-TTg ngày 15 tháng 7 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Quản lý các Khu công nghiệp Bến Tre;

- Căn cứ Quyết định số 04/2015/QĐ-UBND ngày 30 tháng 01 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định chính sách ưu đãi đầu tư trên địa bàn tỉnh Bến Tre;

- Xét văn bản đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và hồ sơ kèm theo do Công ty cổ phần Đông Hải Bến Tre nộp ngày 14 tháng 6 năm 2018,

TRƯỞNG BAN BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP BẾN TRE

Chứng nhận:

Dự án đầu tư NHÀ MÁY GIÁY GIAO LONG, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư mã số dự án 4716422307 được Ban Quản lý các Khu công nghiệp Bến Tre cấp lần đầu ngày 24 tháng 8 năm 2007, chứng nhận thay đổi lần thứ sáu ngày 22 tháng 3 năm 2018; đăng ký điều chỉnh như sau: tăng thêm vốn đầu tư và điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án.

Nhà đầu tư:

Công ty cổ phần Đông Hải Bến Tre; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1300358260 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư Bến Tre cấp lần đầu ngày 02 tháng 4 năm 2003, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 21 tháng 12 năm 2017; trụ sở chính đăng ký tại Lô AIII, Khu công nghiệp Giao Long, xã An Phước, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.



Đại diện bởi: Ông: Lê Bá Phương; sinh ngày 20 tháng 11 năm 1964; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; chứng minh nhân dân số 025177456 do công an thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 04 tháng 8 năm 2009; địa chỉ thường trú: 90/5, Nguyễn Khoái, phường 2, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam; chỗ ở hiện nay: 85/3, Hà Huy Tập, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam; chức vụ: Tổng Giám đốc.

Đăng ký thực hiện dự án đầu tư với nội dung như sau:

Điều 1. Nội dung dự án đầu tư:

1. Tên dự án đầu tư: NHÀ MÁY GIẤY GIAO LONG.
2. Mục tiêu của dự án: Sản xuất giấy và bao bì giấy carton.
3. Quy mô của dự án:

- Sản xuất giấy: công suất 840 tấn/ngày, trong đó:
 - + Giai đoạn I: công suất 180 tấn/ngày.
 - + Giai đoạn II: công suất 660 tấn/ngày.
- Sản xuất bao bì giấy carton: công suất 120 tấn/ngày.

4. Địa điểm thực hiện dự án:

- Lô AIII - Khu Công Nghiệp Giao Long, xã An Phước, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre, Việt Nam.
- Lô AIV-8 và AIV-9, Khu công nghiệp Giao Long giai đoạn II, xã An Phước, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre

5. Diện tích đất sử dụng khoảng: 118.766 m² (một trăm mươi tám nghìn bảy trăm sáu mươi sáu mét vuông) - diện tích đất được điều chỉnh theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BD494939 ngày 10 tháng 11 năm 2011.

6. Tổng vốn đầu tư: 1.405.094.528.700 (một nghìn bốn trăm lẻ năm tỷ không trăm chín mươi bốn triệu năm trăm hai mươi tám nghìn bảy trăm) đồng Việt Nam. Trong đó, vốn góp là 344.597.690.000 (ba trăm bốn mươi bốn tỷ năm trăm chín mươi bảy triệu sáu trăm chín mươi nghìn) đồng Việt Nam, chiếm khoảng 25% (hai mươi lăm phần trăm) tổng vốn đầu tư.

7. Thời hạn thực hiện dự án: 50 năm kể từ ngày 24 tháng 8 năm 2007.

8. Tiến độ thực hiện dự án:

- Giai đoạn I:

- + Triển khai xây dựng: Tháng 12 năm 2007
- + Sản xuất chính thức: Tháng 12 năm 2010

- Giai đoạn II:

- + Triển khai xây dựng: Tháng 10 năm 2015
- + Sản xuất chính thức: Tháng 01 năm 2019

Điều 2. Các ưu đãi đối với dự án:

1. Tiền thuê đất:

- Thực hiện theo Hợp đồng thuê quyền sử dụng đất số 10/HĐ-TĐ ngày 10 tháng 3 năm 2009 giữa Công ty Phát triển hạ tầng các Khu công nghiệp Bến Tre và Công ty cổ phần Đông Hải Bến Tre.

- Mức 320.000 (ba trăm hai mươi nghìn) đồng/m²/50 năm – nộp một lần đối với diện tích tại Lô AIV-8 và AIV-9, Khu công nghiệp Giao Long giai đoạn II, xã An Phước, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

2. Thuế thu nhập doanh nghiệp: Thực hiện theo các quy định của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành.

3. Thuế nhập khẩu thiết bị, vật tư, phương tiện vận tải và hàng hóa khác để thực hiện dự án đầu tư theo quy định tại Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Nghị định số 87/2010/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu.

Điều 3. Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư này thay thế Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư mã số dự án 4716422307 được Ban Quản lý các Khu công nghiệp Bến Tre cấp lần đầu ngày 24 tháng 8 năm 2007, chứng nhận thay đổi lần thứ ~~sau~~ ngày 22 tháng 3 năm 2018 và được lập thành 02 (hai) bản gốc; 01 (một) bản ~~cấp~~ cho Công ty cổ phần Đông Hải Bến Tre và 01 (một) bản lưu tại Ban Quản lý ~~các~~ Khu công nghiệp Bến Tre.

KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN



Đặng Tuy Phong